

*Bài 9*  
**THIÊN NHIÊN NHIỆT ĐÓI ẨM GIÓ MÙA**

**I – MỤC TIÊU CỦA BÀI HỌC**

Sau bài học, HS cần :

**1. Về kiến thức**

- Hiểu được các biểu hiện của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta.
- Hiểu được sự khác nhau về khí hậu giữa các khu vực.

**2. Về kỹ năng**

- Đọc được biểu đồ khí hậu.
- Khai thác kiến thức từ bản đồ khí hậu, lược đồ Gió mùa mùa đông và Gió mùa mùa hạ ở Đông Nam Á.
- Phân tích mối liên hệ giữa các nhân tố hình thành và phân hóa khí hậu.

## **II – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- Bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam.
- Atlat Địa lí Việt Nam.
- Lược đồ Gió mùa mùa đông và Gió mùa mùa hạ ở Đông Nam Á (trong SGK phóng to).
- Bản đồ Khí hậu Việt Nam.

## **III – MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LUU Ý**

**1.** Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa là đặc điểm cơ bản nhất của thiên nhiên Việt Nam. Đặc điểm này được quy định bởi vị trí địa lí của đất nước. Về vĩ độ, nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến ; về kinh độ, nước ta thuộc khu vực gió mùa châu Á và tiếp giáp với Biển Đông nóng ẩm.

**2.** Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của thiên nhiên Việt Nam biểu hiện trước hết ở thành phần khí hậu. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa chi phối đặc điểm nhiệt đới ẩm gió mùa của các thành phần khác và cảnh quan thiên nhiên của nước ta.

**3.** Biểu hiện của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa là : nền nhiệt độ cao, lượng mưa, ẩm lớn và hoạt động của gió mùa tạo nên sự phân mùa khí hậu.

## **IV – TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

### **1. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa**

GV lập bảng hoặc chuẩn bị sẵn Phiếu học tập, yêu cầu HS dựa vào kiến thức đã học và nội dung trong mục 1 của SGK để hoàn thành bảng hoặc Phiếu học tập. (GV có thể chia nhóm, mỗi nhóm tìm hiểu một tính chất).

Khí hậu	Biểu hiện	Nguyên nhân
Tính chất nhiệt đới		
Lượng mưa, độ ẩm lớn		
Gió mùa		

GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày, sau đó dựa vào bản đồ hệ thống lại kiến thức.

Để HS hiểu sâu hơn, khi giảng về lượng mưa và độ ẩm, GV cho HS dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam hoặc bản đồ Khí hậu Việt Nam.

Phân gió mùa, GV dựa vào bản đồ và có thể chuẩn bị sẵn 1 bảng theo mẫu dưới đây để vừa giảng, vừa cho HS nhận thấy hoạt động gió mùa ở nước ta.

Gió mùa	Hướng gió	Nguồn gốc	Phạm vi hoạt động	Thời gian hoạt động	Tính chất	Hệ quả
Gió mùa mùa đông	Đông bắc	Áp cao Xibia	Miền Bắc	Từ tháng XI đến tháng IV	Lạnh khô, lạnh ẩm	Mùa đông ở miền Bắc
Gió mùa mùa hạ	Tây nam	Nửa đầu mùa : áp cao Bắc Ấn Độ Dương	Cả nước	Từ tháng V đến tháng VII	Nóng ẩm	Mưa cho Nam Bộ và Tây Nguyên, khô nóng cho Trung Bộ
		Giữa và cuối mùa : áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam		Từ tháng VI đến tháng X	Nóng ẩm	Mưa cho cả nước

Hoạt động của Tín phong : Cho HS ôn lại kiến thức về phân bố khí áp trên Trái Đất và trung tâm áp hình thành Tín phong vào Việt Nam. Tín phong vào Việt Nam xuất phát từ trung tâm áp cao chí tuyến Tây Thái Bình Dương (Tm) hoạt động quanh năm ở nước ta song chỉ mạnh lên vào các thời kì chuyển tiếp ngắn giữa hai mùa gió : gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ.

## V – THÔNG TIN BỔ SUNG

### 1. Vị trí của Việt Nam trong khu vực gió mùa châu Á

Lãnh thổ Việt Nam nằm ở khu vực gió mùa châu Á (phạm vi từ  $10^{\circ}\text{N}$  –  $50^{\circ}\text{B}$  và từ  $60^{\circ}\text{Đ}$  –  $150^{\circ}\text{Đ}$ ), là nơi giao tranh của các khối khí hoạt động theo mùa.

### 2. Hoạt động của Tín phong

Về mùa đông, Tín phong theo hướng đông bắc vào nước ta. Ở miền Bắc, Tín phong này bị khối khí lạnh phương Bắc lấn át ; ở miền Nam, nơi khối khí lạnh ít xâm nhập xuống thì Tín phong mới mạnh lên cùng với bức chấn địa hình là

nguyên nhân gây mưa cho ven biển Trung Bộ và tạo nên mùa khô cho Nam Bộ và Tây Nguyên. Về mùa hạ, trung tâm áp cao bán cầu Bắc mở rộng, Tín phong xuất phát từ rìa tây nam của trung tâm áp cao thổi theo hướng đông nam vào nước ta, đan xen với gió mùa Tây Nam, nhưng ưu thế thuộc gió mùa Tây Nam.

### **3. Hoạt động của gió mùa**

#### **– Gió mùa mùa đông :**

Bản chất của gió mùa Đông Bắc là khối khí cực lục địa từ trung tâm áp cao Xibia, ở vĩ độ  $50^{\circ}$ B di chuyển vào nước ta. Trung tâm áp cao có áp suất rất mạnh. Đây là một vùng rất lạnh và khô, được hình thành do nhiệt độ bề mặt đất hạ thấp trong thời kì mùa đông của bán cầu Bắc. Trung tâm áp cao mở rộng và không chế hầu như toàn bộ lục địa châu Á, đẩy lùi cao áp chí tuyến Tây Thái Bình Dương. Chính vì vậy, về mùa đông ở nước ta, rõ rệt nhất ở phần lãnh thổ phía Bắc khối khí lạnh này chiếm ưu thế. Nửa đầu mùa đông (vào các tháng XI–XII–I), khối khí di chuyển qua lục địa châu Á rộng lớn mang lại cho mùa đông ở miền Bắc nước ta thời tiết lạnh khô. Nửa sau mùa đông (vào các tháng II–III) do áp thấp Aleut làm cho khối khí lạnh di chuyển về phía đông qua biển Nhật Bản và Biển Đông Hải vào nước ta, gây nên thời tiết lạnh ẩm. Trên đường di chuyển qua biển, khối khí bị biến tính mạnh, tăng nhiệt độ và nhận thêm nhiều hơi nước để đạt độ ẩm tương đối tới 90%. Vào cuối mùa, thời tiết ẩm ẩm hơn. Lượng ẩm cao gây mưa phùn mùa đông cho vùng ven biển và đồng bằng Bắc Bộ.

Hệ quả hoạt động của gió mùa Đông Bắc là hình thành ở miền Bắc nước ta một mùa đông có 2 – 3 tháng lạnh, với những ngày nửa đầu mùa đông thời tiết lạnh khô và nửa sau mùa đông là những ngày lạnh ẩm.

#### **– Gió mùa mùa hạ :**

Về mùa hạ, có hai luồng gió cùng hướng tây nam thổi vào Việt Nam.

Vào mùa hạ của bán cầu Bắc, trung tâm áp thấp Ấn Độ – Mianma hút gió từ Ấn Độ Dương qua vịnh Bengan (khối khí nhiệt đới vịnh Bengan – TBg). Khối khí này có nguồn gốc biển nóng ẩm nên thường gây ra dông nhiệt mạnh. Đầu mùa hạ, khối khí TBg di chuyển theo hướng tây nam, xâm nhập trực tiếp và gây mưa lớn cho đồng bằng Nam Bộ và Tây Nguyên ; khi vượt dãy Trường Sơn và các dãy núi chạy dọc biên giới Việt – Lào, tràn xuống vùng đồng bằng ven biển Trung Bộ và phần nam của khu vực Tây Bắc, khối khí này trở nên nóng, khô (gió phon Tây Nam hoặc gió Lào). Đôi khi áp thấp Bắc Bộ tạo nên sức hút mạnh, làm xuất

hiện gió phơn Tây Nam tại đồng bằng Bắc Bộ. Thời tiết do gió này mang lại rất nóng khô, nhiệt độ lên tới trên  $37^{\circ}\text{C}$  và độ ẩm xuống dưới 50%.

Bắt đầu từ giữa mùa hạ, áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam mạnh lên. Khối khí từ áp cao này di chuyển theo hướng đông nam, khi vượt qua Xích đạo chuyển hướng tây nam (do lực Coriolis) đến Việt Nam. Khối khí xích đạo (Em) có tầng ấm rất dày, tạo nên dòng thăng lớn trên dải hội tụ nội chí tuyến (mặt giao tiếp giữa Tín phong bán cầu Bắc và Tín phong bán cầu Nam), vì thế khối khí này rất không ổn định, thường gây mưa lớn và kéo dài cho các vùng đón gió ở Nam Bộ và Tây Nguyên. Hoạt động của khối khí xích đạo hình thành gió mùa mùa hạ chính thức ở Việt Nam. Khối khí xích đạo cùng với dải hội tụ hoạt động ở miền Nam nhiều hơn ở miền Bắc và nó là nguyên nhân gây mưa mùa hạ cho toàn quốc, vào các tháng VI–X cho Nam Bộ và Tây Nguyên, tháng VIII (mưa ngâu) cho đồng bằng Bắc Bộ, tháng IX cho Trung Bộ. Do áp thấp Bắc Bộ, khối khí này chuyển hướng đông nam vào Bắc Bộ tạo nên "gió mùa Đông Nam" cho Bắc Bộ.

Hệ quả giao tranh giữa các khối khí hoạt động theo mùa khác nhau cả về hướng và về tính chất đã tạo nên sự phân mùa khí hậu. Trong chế độ khí hậu, ở miền Bắc có sự phân chia mùa đông lạnh khô ít mưa và mùa hạ nóng ẩm, mưa nhiều, còn ở miền Nam có hai mùa khô, ẩm rõ rệt, nền nhiệt độ cao quanh năm.

#### 4. Giải đáp câu hỏi 2 và 3 của phần Câu hỏi và bài tập.

– Có sự thay đổi nhiệt độ từ Bắc vào Nam ở nước ta, vì càng gần Xích đạo thì bề mặt Trái Đất càng nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn hơn do góc chiếu của tia sáng mặt trời lớn và khoảng thời gian giữa hai lần Mặt Trời qua thiên đỉnh dài hơn, ngoài ra còn do miền Bắc chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc. Điều này thể hiện rõ ở nhiệt độ trung bình tháng I.

– Sự chênh lệch nhiệt độ trung bình tháng VII giữa các địa điểm không rõ rệt. Ở TP. Hồ Chí Minh, nhiệt độ trung bình tháng VII thấp hơn các địa điểm khác vì đây là tháng có mưa lớn (tháng nóng nhất ở TP. Hồ Chí Minh là tháng IV :  $28,9^{\circ}\text{C}$ ).

– Huế có lượng mưa cao nhất do bức chắn của dãy Trường Sơn và Bạch Mã đối với các luồng gió thổi hướng đông bắc, bão từ Biển Đông vào và hoạt động của hội tụ nội chí tuyến, của frông lạnh. Cũng vì thế, Huế có mùa mưa vào thu – đông (từ tháng VIII đến tháng I). Vào thời kì mưa nhiều này, do lượng bốc hơi nhỏ nên cân bằng ẩm ở Huế cao. TP. Hồ Chí Minh có lượng mưa cao hơn Hà Nội do trực tiếp đón nhận gió mùa Tây Nam mang mưa, hoạt động của dải hội tụ nội chí tuyến mạnh hơn, nhưng nhiệt độ cao đặc biệt trong mùa khô nên bốc hơi nước cũng mạnh hơn, vì thế có cân bằng ẩm thấp hơn ở Hà Nội.